

CHỈ THỊ

Về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng trong năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, các Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 (Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 và các Nghị quyết khác), Thống đốc Ngân hàng Nhà nước yêu cầu các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi là tổ chức tín dụng) thực hiện nghiêm túc các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng năm 2024 nhằm kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế hợp lý. Cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ TỔNG QUÁT

1. Điều hành chính sách tiền tệ (CSTT) chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát mục tiêu năm 2024 bình quân khoảng 4-4,5%, ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối và hệ thống ngân hàng.

2. Điều hành tín dụng hài hòa với diễn biến kinh tế vĩ mô nhằm góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an toàn hoạt động của các tổ chức tín dụng (TCTD). Điều hành tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống các TCTD năm 2024 khoảng 15%, có điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế; nghiên cứu đổi mới công tác điều hành tăng trưởng tín dụng.

3. Triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025”, góp phần phát triển hệ thống các TCTD hoạt động lành mạnh, chất lượng, hiệu quả, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật và tiệm cận, đáp ứng các chuẩn mực, thông lệ quốc tế. Tập trung thực hiện có hiệu quả phương án xử lý các TCTD yếu kém, triển khai cơ cấu lại các ngân hàng thương mại được kiểm soát đặc biệt theo chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền.

Chỉ đạo các TCTD đẩy mạnh công tác xử lý, thu hồi nợ xấu; nâng cao chất lượng tín dụng, ngăn ngừa, hạn chế nợ xấu mới phát sinh.

4. Tập trung nghiên cứu, chỉnh sửa, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định về tổ chức, hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng; tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát ngành Ngân hàng. Tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro nhằm ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm các rủi ro, tồn tại và sai phạm của TCTD, góp phần bảo đảm an ninh, kỷ luật trên thị trường tiền tệ, ngân hàng.

5. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025; Chiến lược phát triển công nghệ thông tin ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, hoạt động ngân hàng số và đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động ngân hàng.

6. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật thị trường trong việc chấp hành chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc NHNN và các quy định trong hoạt động ngân hàng.

7. Cải cách mạnh mẽ quy định, thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

8. Tiếp tục triển khai, giám sát có hiệu quả việc thực hiện Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án đã ban hành.

II. ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC NHNN TRUNG ƯƠNG

Tham mưu cho Thống đốc NHNN, chủ động triển khai các giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng

Tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp luật ngân hàng; chủ động rà soát để sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách, khuôn khổ pháp lý liên quan đến tổ chức và hoạt động tiền tệ, tín dụng, ngân hàng bảo đảm chặt chẽ, an toàn, phù hợp với hệ thống pháp luật Việt Nam, các cam kết, thông lệ, chuẩn mực quốc tế và có sự đồng bộ, thống nhất trong quá trình thực hiện đối với các hoạt động, lĩnh vực trọng tâm của NHNN. Tập trung các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1.1. Tiếp tục hoàn thiện dự án Luật Các TCTD (sửa đổi) trình Quốc hội thông qua; ban hành/trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết sau khi Luật Các TCTD (sửa đổi) được ban hành. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Bảo hiểm tiền gửi trong trường hợp cần thiết.

1.2. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về an toàn hoạt động ngân hàng, quản trị, điều hành, quản lý rủi ro của TCTD... theo hướng chặt chẽ, an toàn hơn, phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tiễn hoạt động của TCTD. Khẩn trương ban hành quy định về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo chuẩn mực Basel II (theo phương pháp xếp hạng nội bộ), hướng đến triển khai chuẩn mực Basel III khi TCTD có đủ điều kiện về tài chính, nhân lực.

1.3. Khẩn trương rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung một số Thông tư nhằm phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng cho người dân, doanh nghiệp.

1.4. Rà soát, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về cơ cấu lại và xử lý nợ xấu của TCTD, xử lý các TCTD yếu kém bảo đảm hiệu quả, thống nhất, đồng bộ trong quá trình thực hiện.

1.5. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng; phòng, chống rửa tiền.

1.6. Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, cơ chế, chính sách thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, hoạt động ngân hàng số, đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động thanh toán; tiếp tục hoàn thiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát nhằm tạo điều kiện cho việc cung ứng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán mới, tiện ích, an toàn đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

1.7. Tiếp tục hoàn thiện: (i) các quy định về quản lý, giám sát tài chính của chủ sở hữu nhà nước tại các TCTD, tổ chức tài chính và doanh nghiệp do NHNN quản lý; (ii) khuôn khổ pháp lý về quản lý ngoại hối đối với hoạt động thanh toán, chuyển tiền xuyên biên giới; (iii) khung pháp lý, mô hình tổ chức về ổn định tài chính để thực thi chính sách an toàn vĩ mô.

2. Điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, ngoại hối và vàng

2.1. Theo dõi sát diễn biến, tình hình kinh tế thế giới, trong nước để điều hành các công cụ CSTT chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả. Chủ động đề xuất, xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền của Thống đốc hoặc trình Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Quốc hội, Trung ương những vấn đề vượt thẩm quyền. Trong đó:

- Điều hành nghiệp vụ thị trường mở linh hoạt, bám sát mục tiêu CSTT. Tái cấp vốn đối với TCTD để hỗ trợ thanh khoản, cho vay các chương trình đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hỗ trợ cơ cấu lại các TCTD và xử lý nợ xấu.

- Điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến thị trường, kinh tế vĩ mô, lạm phát và mục tiêu CSTT; khuyến khích các TCTD tiếp tục tiết giảm chi phí, đơn giản hóa thủ tục cho vay, tăng cường ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số vào quy trình cho vay, tiếp tục phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ nền kinh tế. Chỉ đạo các TCTD công bố công khai và chịu trách nhiệm về lãi suất cho vay bình quân của từng TCTD và chênh lệch lãi suất tiền gửi và cho vay bình quân trên website của từng TCTD.

- Điều hành tỷ giá linh hoạt nhằm ổn định thị trường ngoại tệ, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô.

2.2. Thực hiện các giải pháp điều hành tín dụng chủ động, linh hoạt, phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát, đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế. Giao hết chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng định hướng 15% của năm 2024 ngay từ đầu năm cho các TCTD và thông báo công khai nguyên tắc xác định để TCTD chủ động thực hiện tăng trưởng tín dụng.

2.3. Chỉ đạo các TCTD: (i) tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế (tiêu dùng, xuất khẩu, đầu tư) theo chủ trương của Chính phủ; (ii) tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; (iii) rà soát, đơn giản hóa thủ tục, hồ sơ vay vốn, tài sản bảo đảm, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng; (iv) tháo gỡ và thúc đẩy mở rộng tín dụng phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và nhu cầu phục vụ đời sống, tiêu dùng, bảo đảm hoạt động cho vay an toàn, hiệu quả, góp phần hạn chế “tín dụng đen”; (v) Châm dứt tình trạng cấp tín dụng tập trung vào một số doanh nghiệp, nhóm khách hàng lớn (đặc biệt là các khách hàng có liên quan đến lợi ích của chủ sở hữu ngân hàng).

2.4. Tiếp tục chỉ đạo các TCTD triển khai quyết liệt các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với các Bộ, ngành kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Tiếp tục thực hiện các giải pháp kịp thời, linh hoạt để triển khai quyết liệt chương trình tín dụng 120 nghìn tỷ đồng cho vay phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo xây dựng lại chung cư cũ; chương trình tín dụng 15 nghìn tỷ đồng cho lĩnh vực lâm sản, thủy sản.

2.5. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ được giao của ngành Ngân hàng tại các Chương trình mục tiêu quốc gia; trong đó, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương kịp thời tháo gỡ khó khăn trong việc triển khai Nghị định số 28/2022/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tại các địa phương được phân công theo chương trình công tác năm 2024.

2.6. Theo dõi sát thị trường vàng để có các giải pháp quản lý phù hợp nhằm hạn chế tác động của giá vàng đến sự ổn định của thị trường ngoại hối và kinh tế vĩ mô, hạn chế tình trạng vàng hóa trong nền kinh tế. Trong tháng 1/2024, xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo tổng kết Nghị định số 24/2012/NĐ-CP, trong đó có đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định quản lý thị trường vàng để phù hợp với bối cảnh mới của thị trường.

2.7. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thống kê, điều tra thống kê, phân tích, dự báo phục vụ công tác hoạch định, chỉ đạo, điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng. Tích cực và chủ động phối hợp hiệu quả với các Bộ, ngành, đơn vị liên quan trong việc cung cấp, trao đổi thông tin, số liệu để

lập, phân tích và dự báo cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam, phục vụ công tác điều hành chính sách tiền tệ của NHNN và điều hành vĩ mô của Chính phủ.

3. Triển khai cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu

3.1. Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp theo phân công tại Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng triển khai thực hiện Đề án Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm Quyết định số 1382/QĐ-NHNN ngày 12/8/2022 của Thống đốc NHNN.

3.2. Chỉ đạo các TCTD triển khai quyết liệt, hiệu quả phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu đã được phê duyệt. Tập trung thực hiện có hiệu quả phương án xử lý các TCTD yếu kém; triển khai cơ cấu lại các ngân hàng thương mại được kiểm soát đặc biệt theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền. Phối hợp với cơ quan chủ sở hữu các TCTD phi ngân hàng yếu kém trong việc chỉ đạo xây dựng, phê duyệt phương án cơ cấu lại các TCTD này.

3.3. Chỉ đạo các TCTD: (i) triển khai các giải pháp tăng cường năng lực tài chính, năng lực quản trị, điều hành, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; (ii) nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ban kiểm soát, công tác kiểm toán nội bộ nhằm phát hiện, khuyến nghị, xử lý kịp thời các tồn tại, rủi ro, vi phạm quy định về sở hữu cổ phần, sở hữu có tính chất thao túng, chi phối hoạt động của TCTD; (iii) chủ động rà soát hoạt động cung cấp các dịch vụ liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp và hoạt động đại lý bảo hiểm; khẩn trương xử lý các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, tranh chấp của khách hàng/nhà đầu tư; phát hiện, xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật, đảm bảo tính rắn đe, phòng ngừa, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của khách hàng/nhà đầu tư; (iv) đẩy mạnh xử lý nợ xấu, tăng trưởng tín dụng đi kèm với tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng; phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro theo quy định pháp luật, đặc biệt là đối với các khoản nợ được cơ cấu lại.

3.4. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm khuyến khích các TCTD phát triển mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch tại các địa phương ở vùng sâu, vùng xa, nơi không có điều kiện áp dụng ngân hàng số và các dịch vụ ngân hàng hiện đại nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận với các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng.

3.5. Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) tiếp tục thực hiện hiệu quả hoạt động mua, bán, xử lý nợ xấu theo cơ chế thị trường nhằm đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu; đẩy mạnh hoạt động của Sàn giao dịch nợ; phối hợp tích cực với các TCTD trong việc tăng cường xử lý thu hồi nợ xấu, tài sản bảo đảm của các khoản nợ xấu đã mua bằng trái phiếu đặc biệt. Đảm bảo hiệu quả việc sử dụng vốn nhà nước, tăng cường kiểm soát, giám sát chất lượng, hiệu quả sử dụng vốn của VAMC.

3.6. Triển khai các giải pháp nâng cao vai trò của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trong việc tham gia xử lý các TCTD yếu kém và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.

3.7. Rà soát, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức tín dụng phi ngân hàng (công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô...) nhằm kích cầu tín dụng, tăng khả năng cung ứng vốn tín dụng chính thức, góp phần hạn chế “tín dụng đen”.

4. Củng cố hoạt động các TCTD là hợp tác xã, xử lý Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) yếu kém và tăng cường quản lý, giám sát tổ chức tài chính vi mô (TCVM)

4.1. Tiếp tục chấn chỉnh, củng cố, từng bước giảm dần số lượng QTDND (đặc biệt là QTDND yếu kém), bảo đảm QTDND hoạt động theo đúng mục tiêu, bản chất mô hình Hợp tác xã. Tập trung xử lý các tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc liên quan đến hệ thống QTDND ngay sau khi Luật Các TCTD (sửa đổi) được Quốc hội thông qua, đặc biệt là đẩy nhanh hoàn thiện việc xử lý pháp nhân các QTDND yếu kém trong năm 2024.

4.2. Nâng cao vai trò hỗ trợ và trách nhiệm của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam trong liên kết hệ thống QTDND, điều hòa vốn, kiểm tra, giám sát, bảo đảm an toàn hệ thống QTDND theo quy định của pháp luật.

4.3. Chỉ đạo, hướng dẫn NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát các QTDND trên địa bàn, đặc biệt là QTDND yếu kém. Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin giữa NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố với chính quyền địa phương các cấp, giữa Cơ quan TTGSNH, NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam để phát huy vai trò, chức năng của các đơn vị, đảm bảo hiệu quả công tác phối hợp. Tiếp tục giao Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam kiểm tra QTDND.

4.4. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp lý và tăng cường quản lý, giám sát hoạt động của tổ chức TCVM, các chương trình, dự án TCVM bảo đảm hoạt động đúng quy định pháp luật, phòng ngừa các nguy cơ rủi ro tiềm ẩn gây mất an toàn hoạt động.

4.5. Triển khai các nhiệm vụ về cơ cấu lại và xử lý nợ xấu liên quan đến TCTD là hợp tác xã, tổ chức TCVM. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, giám sát QTDND và tổ chức TCVM.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng; phòng, chống rửa tiền

5.1. Triển khai hiệu quả, đúng tiến độ Kế hoạch thanh tra năm 2024 của NHNN. Thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với nguồn lực hiện có; tập trung thanh tra các nội dung: cấp tín dụng tập trung (khách hàng lớn, nhóm khách hàng có liên quan...); xử lý nợ xấu và thu hồi nợ ngoại bảng sau khi xử lý rủi ro; hoạt động đại lý bảo hiểm; tư vấn, giới thiệu liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp; công tác phòng, chống rửa tiền.

Tăng cường phối hợp giữa Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trong việc thực hiện Kế hoạch thanh tra.

5.2. Tăng cường công tác giám sát an toàn vi mô và vĩ mô; nâng cao khả năng phát hiện, phân tích, cảnh báo sớm và đề xuất các biện pháp phòng ngừa rủi ro, khủng hoảng có nguy cơ ảnh hưởng đến mức độ an toàn, ổn định của hệ thống ngân hàng. Giám sát chặt chẽ chất lượng tín dụng, hoạt động cấp tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, cấp tín dụng cho khách hàng trong cùng một hệ sinh thái của ngân hàng; việc cơ cấu lại nợ cho khách hàng, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro, hoạt động góp vốn mua cổ phần... của TCTD nhằm phát hiện các diễn biến bất thường, có nguy cơ tiềm ẩn rủi ro để có biện pháp phòng ngừa, xử lý phù hợp, góp phần đảm bảo an toàn hoạt động hệ thống các TCTD.

5.3. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng, tập trung khai thác hệ thống thông tin hỗ trợ giám sát từ xa nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, giám sát.

5.4. Xử lý nghiêm các TCTD để xảy ra các hành vi vi phạm đã được cảnh báo, TCTD chậm khắc phục sai phạm. Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, xử lý sau thanh tra, giám sát để bảo đảm các TCTD thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý.

5.5. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra hành chính, góp phần bảo đảm các đơn vị, cá nhân thuộc NHNN tuân thủ đúng quy định pháp luật và nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Thực hiện tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật, hạn chế phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài, vượt cấp liên quan đến hoạt động ngân hàng.

5.6. Thực hiện kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về tiền tệ, hoạt động ngân hàng, ngoại hối và phòng, chống rửa tiền theo quy định tại Thông tư 17/2023/TT-NHNN ngày 25/12/2023 của NHNN.

5.7. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong ngành Ngân hàng, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi tiêu cực, tham nhũng; thực hiện xác minh tài sản, thu nhập trong ngành Ngân hàng theo quy định.

5.8. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền, chú trọng công tác tiếp nhận, tổng hợp, phân tích, khai thác, chuyển giao thông tin báo cáo giao dịch đáng ngờ theo quy định; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống rửa tiền. Triển khai nghĩa vụ thành viên của Việt Nam trong Nhóm Châu Á - Thái Bình Dương về chống rửa tiền (APG), các khuyến nghị sau đánh giá đa phương của APG về cơ chế phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố của Việt Nam, đặc biệt là việc thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt theo cam kết của Chính phủ với Lực lượng đặc nhiệm tài chính về chống rửa tiền (FATF). Thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động của NHNN triển khai Quyết định số 941/QĐ-TTg ngày 05/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch giảm thiểu rủi ro rửa tiền giai đoạn 2023-2028 sau đánh giá rủi ro quốc gia.

5.9. Tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin với các cơ quan chức năng trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm; phòng, chống rửa tiền để kịp thời ngăn ngừa, phát hiện các hành vi

vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng và xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định pháp luật.

6. Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM); đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống công nghệ thông tin, thanh toán điện tử, thanh toán thẻ; hoạt động thông tin tín dụng

6.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển công nghệ thông tin ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

6.2. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Công an và các cơ quan liên quan trong việc triển khai Đề án 06. Trong đó ưu tiên các nhiệm vụ sau: (i) làm sạch dữ liệu khách hàng; (ii) áp dụng các giải pháp ứng dụng thẻ CCCD gắn chip, tài khoản định danh và xác thực điện tử; (iii) triển khai các giải pháp ứng dụng dữ liệu từ CSDLQGvDC trong hoạt động cho vay phục vụ đời sống, tiêu dùng của người dân, xem xét quyết định áp dụng theo thẩm quyền giải pháp ứng dụng CSDLQGvDC trong đánh giá khách hàng vay do Bộ Công an cung cấp.

6.3. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án phát triển TTKDTM giai đoạn 2021 – 2025 nhằm đạt được các mục tiêu đề ra. Trong đó, tập trung đẩy mạnh TTKDTM trong lĩnh vực công, hành chính công, nhất là các lĩnh vực y tế, giáo dục, thanh toán qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia; tiếp tục xem xét, áp dụng chính sách giảm phí dịch vụ thanh toán nhằm thúc đẩy TTKDTM.

Triển khai các nhiệm vụ theo chương trình kết nối thanh toán song phương qua mã QR giữa Việt Nam và các quốc gia. Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền về việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định đối với dịch vụ Mobile – Money.

6.4. Tăng cường giám sát các hệ thống thanh toán quan trọng, hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán; tiến hành kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật trong hoạt động thanh toán, trung gian thanh toán; cảnh báo, khuyến nghị kịp thời về các vấn đề rủi ro, các giải pháp tăng cường an ninh, an toàn trong thanh toán điện tử. Tiếp tục chỉ đạo và giám sát các TCTD thực hiện Quyết định số 2345/QĐ-NHNN ngày 18/12/2023 về triển khai các giải pháp an toàn, bảo mật trong thanh toán trực tuyến và thanh toán thẻ ngân hàng; khuyến khích các TCTD, các tổ chức cung ứng các sản phẩm thanh toán hiện đại, thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp nhưng đồng thời giám sát chặt chẽ, đảm bảo an toàn, lành mạnh, cạnh tranh bình đẳng, đúng pháp luật và quyền lợi chính đáng của khách hàng tham gia thanh toán.

Đảm bảo hoạt động liên tục, an toàn hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng và các hệ thống thông tin quan trọng khác của NHNN phục vụ công tác quản trị, điều hành và cung cấp dịch vụ ngân hàng. Nghiên cứu phát triển hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng phù hợp nguyên tắc, thông lệ quốc tế và đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển TTKDTM của nền kinh tế.

6.5. Phối hợp với các đơn vị liên quan trao đổi thông tin, ngăn ngừa, phát hiện, phòng, chống tội phạm trong hoạt động thanh toán; đẩy mạnh công tác

thông tin, tuyên truyền về TTKDTM, chuyển đổi số để tăng cường kiến thức, kỹ năng quản lý tài chính cho người dân, nâng cao hiểu biết trong sử dụng sản phẩm, dịch vụ ngân hàng một cách an toàn, hiệu quả.

6.6. Đẩy mạnh việc mở rộng, nâng cấp hoặc nghiên cứu thay thế các hệ thống công nghệ thông tin của NHNN đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ và đảm bảo an ninh, an toàn thông tin. Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động công nghệ thông tin trong lĩnh vực ngân hàng. Tổ chức kiểm tra, đánh giá chuyên đề về an toàn thông tin để phát hiện và cảnh báo kịp thời về các vấn đề rủi ro cũng như triển khai các giải pháp tăng cường an ninh, an toàn trong hoạt động ngân hàng điện tử, ngân hàng số tại các TCTD.

6.7. Tiếp tục triển khai đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp phát triển và mở rộng cơ sở dữ liệu về thông tin tín dụng, nâng cao độ bao phủ thông tin tín dụng, nâng cấp và hoàn thiện cơ sở hạ tầng về thông tin tín dụng thông qua ứng dụng các giải pháp công nghệ mới trong hoạt động; đáp ứng nhu cầu thông tin hỗ trợ cho vay, đặc biệt cho vay bằng phương tiện điện tử; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tăng khả năng tiếp cận và hấp thụ vốn, tiếp cận thông tin công bằng, minh bạch và bảo mật.

7. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính góp phần cải thiện môi trường kinh doanh trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; cải cách công vụ, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế

7.1. Tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Trong đó, đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, quy định kinh doanh, không để phát sinh thủ tục, quy định mới không cần thiết, không phù hợp, thiếu tính khả thi; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thanh toán trực tuyến..., đáp ứng các chỉ tiêu, yêu cầu về cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử theo chỉ đạo của Chính phủ tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024; tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC đúng thời hạn; tập trung rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về TTHC; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định.

7.2. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc/trực thuộc NHNN theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của NHNN, phù hợp với quy định của Chính phủ. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định công tác cán bộ trong ngành Ngân hàng trên cơ sở tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ, quy trình, quy định và nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo công khai, minh bạch.

7.3. Triển khai chính sách tiền lương mới theo quy định của pháp luật và yêu cầu của Chính phủ. Phê duyệt Đề án vị trí việc làm của các đơn vị thuộc, trực thuộc NHNN theo quy định. Xây dựng phương án giao biên chế năm 2024

cho các đơn vị thuộc NHNN bảo đảm thực hiện lộ trình giảm biên chế theo quy định của Chính phủ. Tuyển dụng công chức bằng các hình thức phù hợp, đáp ứng nhân lực cho hệ thống NHNN. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng để xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao thực hiện hiệu quả, chất lượng nhiệm vụ của ngành.

7.4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, văn hóa công vụ, đạo đức công vụ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; trong thực thi nhiệm vụ phải tuân thủ triệt để nguyên tắc đúng thời hạn, đúng quy định, đảm bảo chất lượng và tăng cường công tác phối hợp; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin gắn với yêu cầu đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm trong công tác tham mưu, đề xuất, xử lý công việc đối với các nhiệm vụ đã được phân cấp/ủy quyền.

8. Một số nhiệm vụ trọng tâm khác

8.1. Tổ chức triển khai có hiệu quả, chất lượng công tác kiểm toán nội bộ NHNN năm 2024. Tăng cường rà soát, đánh giá các hoạt động, nghiệp vụ tiềm ẩn rủi ro; từng bước chuyển đổi phương pháp kiểm toán trên cơ sở rủi ro nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả, hiệu lực của kiểm toán nội bộ, góp phần đảm bảo hoạt động của NHNN an toàn, hiệu quả.

8.2. Chủ động điều hòa, cung ứng tiền mặt đáp ứng đầy đủ nhu cầu thanh toán của nền kinh tế cả về giá trị và cơ cấu mệnh giá; duy trì dự trữ tiền mặt ở mức hợp lý, đảm bảo an ninh tiền tệ quốc gia trong mọi tình huống; tích cực triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đồng tiền trong lưu thông. Tăng cường các biện pháp phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam. Đảm bảo tuyệt đối an toàn kho quỹ, triển khai tích cực các biện pháp kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các nguyên tắc, quy định an toàn kho quỹ trong toàn ngành, chấn chỉnh kịp thời tồn tại, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có sai phạm. Đổi mới, ứng dụng công nghệ số trong quản lý và điều hành tiền tệ kho quỹ.

8.3. Tiếp tục nghiên cứu, phát triển các phương pháp, mô hình, công cụ giám sát an toàn vĩ mô đối với hệ thống tài chính; nâng cao chất lượng số liệu, công tác phân tích và hệ thống báo cáo giám sát, cảnh báo sớm rủi ro hệ thống.

8.4. Tổ chức thực hiện công tác kế toán, quản lý tài chính, tài sản và quản lý đầu tư xây dựng của NHNN gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo quản lý chặt chẽ, hiệu quả kinh phí, tài sản và nguồn vốn của NHNN. Nâng cao hiệu quả quản lý, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, phân đầu hoàn thành kế hoạch vốn ngân sách nhà nước giao.

8.5. Tham mưu, thực hiện đúng quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các TCTD, tổ chức tài chính và doanh nghiệp có vốn nhà nước do NHNN quản lý. Tăng cường quản lý về tài chính, tài sản đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc NHNN theo quy định của pháp luật.

8.6. Tiếp tục chỉ đạo về hoạt động truyền thông ngành Ngân hàng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết và tăng cường hiệu quả phối hợp để tạo sự đồng bộ, thống nhất từ NHNN Trung ương đến NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố, giữa NHNN với các đơn vị báo chí trong ngành và TCTD nhằm nâng cao niềm

tin của công chúng đối với điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng. Thực hiện tốt quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin của NHNN. Truyền thông chủ động, chuyên nghiệp, hiệu quả; xác định truyền thông là kênh truyền dẫn chính sách, cung cấp thông tin bảo đảm minh bạch, phù hợp với các cam kết quốc tế và quy định của pháp luật. Đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là cơ chế, chính sách mới, chỉ đạo, điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng của NHNN, hoạt động của các TCTD nhằm tạo sự đồng thuận của công chúng, ổn định tâm lý trong nhân dân. Kịp thời xử lý các sự cố, thông tin không chính xác, ảnh hưởng đến điều hành CSTT, an toàn hoạt động ngân hàng và ổn định kinh tế vĩ mô.

Tăng cường hoạt động công tác giáo dục tài chính nhằm triển khai Chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia và các Đề án của Chính phủ để nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ ngân hàng cho nền kinh tế.

8.7. Chủ động, tích cực triển khai hợp tác và hội nhập kinh tế quốc tế ngành Ngân hàng trong các khuôn khổ song phương và đa phương; tiếp tục nâng cao vị thế và đóng góp tích cực tại các tổ chức, diễn đàn quốc tế và khu vực. Chủ động, tích cực tham gia đàm phán và triển khai các cam kết trong khuôn khổ các Hiệp định thương mại tự do nhằm thúc đẩy tiến trình tự do hóa dịch vụ tài chính, ngân hàng. Tăng cường huy động, triển khai hiệu quả các chương trình, dự án, hỗ trợ kỹ thuật, tư vấn chính sách của các đối tác nước ngoài cho Việt Nam và ngành Ngân hàng, đặc biệt là trong các lĩnh vực như tài chính xanh, tài chính toàn diện, tài chính cơ sở hạ tầng, ngân hàng số, kết nối thanh toán khu vực.

8.8. Tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 và Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu; Quyết định số 1731/QĐ-NHNN ngày 31/8/2018 về Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

Tích cực triển khai Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Nghị quyết 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới theo Quyết định số 319/QĐ-NHNN ngày 14/3/2023 của Thống đốc NHNN.

8.9. Triển khai Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030, trong đó chú trọng nắm bắt những xu hướng mới trong hoạt động ngân hàng và khả năng ứng dụng các sản phẩm nghiên cứu vào thực tiễn hoạt động của ngành.

III. ĐỐI VỚI CÁC NHNN CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

1. Tổ chức triển khai chính sách tiền tệ, tín dụng, ngoại hối trên địa bàn

1.1. Thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp Thống đốc NHNN quản lý nhà nước về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối và hoạt động ngân hàng trên địa bàn các tỉnh,

thành phố. Nắm bắt kịp thời các vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách và những khó khăn, vướng mắc trong thực tế triển khai, tập trung tháo gỡ, xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền; báo cáo Thống đốc NHNN, đề xuất, tham mưu chỉnh sửa cơ chế chính sách phù hợp với thực tiễn. Chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, giám sát và kiểm tra các TCTD trên địa bàn trong việc thực hiện và tuân thủ các cơ chế, chính sách và quy định pháp luật về tiền tệ, ngoại hối và hoạt động ngân hàng.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi đôn đốc và giám sát các TCTD trên địa bàn thực hiện các giải pháp về tiền tệ, tín dụng của Chính phủ, NHNN. Trong đó, chỉ đạo các TCTD: (i) cấp tín dụng hướng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ, tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, góp phần hạn chế “tín dụng đen”; (ii) tích cực tham gia và triển khai có hiệu quả, thiết thực Chương trình kết nối ngân hàng – doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp; (iii) tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ được giao của ngành Ngân hàng tại các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; (iv) chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các Chương trình, Kế hoạch, Đề án của ngành do Thống đốc NHNN ban hành; (v) quyết liệt đẩy mạnh triển khai Chương trình 120.000 tỷ đồng cho vay chủ đầu tư và người mua nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư tại địa phương; chương trình tín dụng 15.000 tỷ đồng cho vay lĩnh vực lâm sản, thủy sản.

1.3. Theo dõi, giám sát tình hình cấp tín dụng đối với các ngành, lĩnh vực trên địa bàn, đặc biệt là tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Trường hợp phát hiện biến động bất thường, chủ động thực hiện rà soát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, giám sát và kịp thời báo cáo, đề xuất Thống đốc NHNN các giải pháp xử lý phù hợp để đảm bảo an toàn hoạt động của TCTD.

Theo dõi sát diễn biến lãi suất trên địa bàn để tổ chức các đoàn kiểm tra chuyên đề đối với các TCTD, chi nhánh TCTD trên địa bàn trong việc triển khai chủ trương, chính sách của Chính phủ và NHNN về giảm lãi suất cho vay hỗ trợ doanh nghiệp và người dân; đồng thời kịp thời đề xuất các giải pháp phù hợp để chỉ đạo các TCTD, chi nhánh TCTD trên địa bàn tiếp tục triển khai quyết liệt, thiết thực, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp, phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất cho vay.

1.4. Đầu mối phối hợp với các Sở, ban, ngành trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của ngành Ngân hàng. Theo dõi nắm bắt tình hình kinh tế - xã hội và hoạt động ngân hàng trên địa bàn, đặc biệt là các lĩnh vực kinh tế trọng điểm, ưu tiên theo chỉ đạo của Chính phủ và của địa phương để kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp phối hợp với ngành Ngân hàng triển khai chính sách, chương trình tín dụng phù hợp, nhất là tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; tín dụng phục vụ sản xuất kinh doanh, tín dụng tiêu dùng của người dân trên địa bàn.

1.5. Giữ vai trò đầu mối gắn kết chặt chẽ các TCTD trên địa bàn, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc về hoạt động tiền tệ, tín dụng, ngân hàng.

2. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra giám sát; phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng; triển khai cơ cấu lại các TCTD gắn với xử lý nợ xấu

2.1. Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh, hướng dẫn của NHNN Trung ương về công tác cấp phép, thanh tra, kiểm tra, giám sát, bảo đảm an ninh, an toàn hoạt động ngân hàng.

2.2. Triển khai hiệu quả kế hoạch thanh tra cụ thể tại địa bàn trên cơ sở Kế hoạch thanh tra năm 2024 của NHNN và yêu cầu quản lý địa phương.

2.3. Tăng cường công tác giám sát an toàn vi mô; giám sát chặt chẽ chất lượng tín dụng, hoạt động cấp tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, cấp tín dụng trong cùng một hệ sinh thái của ngân hàng, cấp tín dụng có giá trị lớn cho khách hàng ngoài địa bàn, hoạt động cung cấp các dịch vụ liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp, hoạt động đại lý bảo hiểm... nhằm phát hiện các dấu hiệu tiềm ẩn rủi ro, hành vi vi phạm pháp luật; chủ động thực hiện các giải pháp phù hợp để đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng khi phát hiện có biến động bất thường trong hoạt động của TCTD, chi nhánh TCTD. Chỉ đạo, theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình thực hiện phương án cơ cấu lại các TCTD trên địa bàn.

Tăng cường giám sát và xử lý nghiêm hành vi vi phạm trong hoạt động của TCTD trên địa bàn, bao gồm cả việc lập đơn vị kinh doanh thuộc trụ sở chính tại chi nhánh TCTD trên địa bàn.

2.4. Chỉ đạo các TCTD trên địa bàn thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị, cảnh báo của NHNN qua công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; chấn chỉnh và xử lý/đề xuất xử lý kịp thời các tồn tại và sai phạm; đồng thời, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra kết quả thực hiện của các TCTD. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát, chủ động chỉ đạo, xử lý các hành vi vi phạm; cảnh báo kịp thời rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của chi nhánh, phòng giao dịch của TCTD trên địa bàn đến Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát của TCTD.

2.5. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đặc biệt là trong việc triển khai các đoàn thanh tra và ban hành kết luận thanh tra. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng.

2.6. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn trong việc phòng ngừa, phát hiện và xử lý sai phạm trong hoạt động tiền tệ, ngân hàng.

2.7. Thực hiện tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật, hạn chế phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài, vượt cấp liên quan đến hoạt động ngân hàng.

3. Tăng cường quản lý hoạt động QTDND trên địa bàn

3.1. Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc NHNN đối với công tác tăng cường quản lý, chấn chỉnh, củng cố an toàn hoạt động của QTDND.

3.2. Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các QTDND trên địa bàn; tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát các QTDND có quy mô lớn, có dấu hiệu rủi ro, thiếu lành mạnh trong hoạt động. Phối hợp hiệu quả với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam trong việc kiểm tra các QTDND.

3.3. Chỉ đạo, theo dõi, giám sát chặt chẽ các QTDND trên địa bàn triển khai quyết liệt, hiệu quả phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025.

3.4. Rà soát, đánh giá, phân loại các QTDND để chủ động, kịp thời có phương án xử lý các QTDND yếu kém, các QTDND còn nhiều tồn tại, hạn chế trong hoạt động. Chỉ đạo các QTDND nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát, kiểm toán, kiểm tra nội bộ, thực hiện tối đa vai trò, trách nhiệm của Ban kiểm soát, hệ thống kiểm toán, kiểm tra nội bộ trong công tác quản trị rủi ro của QTDND.

4. Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh TTKDTM; đảm bảo an toàn hệ thống công nghệ thông tin, thanh toán điện tử, thanh toán thẻ trên địa bàn

4.1. Tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển công nghệ thông tin ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các Kế hoạch của ngành Ngân hàng triển khai Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế.

4.2. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án phát triển TTKDTM giai đoạn 2021 – 2025 phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế địa phương, đặc biệt trong lĩnh vực y tế, giáo dục, TTKDTM ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

4.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật trong hoạt động thanh toán, trung gian thanh toán.

4.4. Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình dư luận trên địa bàn; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về TTKDTM, giáo dục tài chính trên địa bàn, nâng cao nhận thức, cảnh giác của người dân, doanh nghiệp trước những rủi ro an ninh mạng, các thủ đoạn, hành vi tội phạm, lừa đảo trong hoạt động thanh toán, trung gian thanh toán.

4.5. Theo dõi, nắm bắt tình hình, tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra chuyên đề về công tác bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin và bảo mật thông tin khách hàng trên địa bàn. Chấp hành và thực hiện nghiêm các quy chế, quy định của NHNN về an toàn, bảo mật thông tin.

5. Các nhiệm vụ trọng tâm khác

5.1. Nghiêm túc thực hiện đúng các quy định của NHNN về công tác cung ứng tiền mặt, đáp ứng đầy đủ nhu cầu về giá trị, cơ cấu mệnh giá và công tác an toàn kho quỹ để đảm bảo an toàn tài sản. Tăng cường thanh tra, kiểm tra (định kỳ, đột xuất) công tác an toàn kho quỹ, công tác thu, đổi, tuyển chọn, phân loại tiền đối với các TCTD trên địa bàn, kịp thời chấn chỉnh và xử lý các sai phạm. Phối hợp với cơ quan chức năng trên địa bàn thực hiện tốt công tác phòng, chống lụt bão, cháy nổ, phòng, chống, xử lý trộm, cướp tại các chi nhánh, phòng giao dịch của các TCTD.

5.2. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí, mua sắm tài sản và đầu tư xây dựng. Thực hiện nghiêm các nội dung tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về tài chính – ngân sách nhà nước.

5.3. Chủ động theo dõi, phối hợp với Vụ Truyền thông nắm bắt các vấn đề dư luận quan tâm hoặc các vấn đề phát sinh trong hoạt động tiền tệ, ngân hàng trên địa bàn để có giải pháp truyền thông phù hợp và cung cấp thông tin chính xác, kịp thời cho các cơ quan báo chí địa phương; kịp thời báo cáo NHNN những vấn đề phức tạp, vượt thẩm quyền để được hướng dẫn xử lý.

Chỉ đạo các TCTD trên địa bàn tăng cường truyền thông về cơ chế điều hành CSTT, các giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp người dân, giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ, tiện ích ngân hàng nhằm góp phần nâng cao niềm tin của công chúng với điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng.

5.4. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của NHNN; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo cơ chế một cửa; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, văn hóa công vụ, đạo đức công vụ.

5.5. Triển khai hiệu quả công tác Quốc hội; trực tiếp tham gia đầy đủ các đợt tiếp xúc cử tri, chủ động giải trình, xử lý các ý kiến, kiến nghị liên quan đến tiền tệ và hoạt động ngân hàng thuộc thẩm quyền; chủ động cung cấp thông tin, báo cáo giải trình và củng cố, tăng cường mối quan hệ công tác với Đoàn Đại biểu Quốc hội địa phương.

IV. ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG

1. Tổ chức triển khai các giải pháp về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối

1.1. Chấp hành nghiêm các quy định, chỉ đạo của NHNN về tiền tệ, ngoại hối, hoạt động ngân hàng và các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

1.2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2024 bám sát các giải pháp điều hành CSTT, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ, NHNN. Các TCTD có vốn nhà nước chấp hành đúng chỉ đạo của NHNN về các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Khuyến khích trả cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, nâng cao năng lực tài chính và khả năng cấp tín dụng cho nền kinh tế, ổn định mặt bằng lãi suất thị trường; các TCTD đang có xếp

hạng từ mức trung bình trở xuống hoặc mức vốn điều lệ thấp hơn mức vốn điều lệ mục tiêu theo quy định tại Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ không chia cổ tức bằng tiền mặt.

1.3. Thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu:

- Tăng trưởng tín dụng hợp lý trên cơ sở đảm bảo khả năng thanh khoản, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế theo chủ trương của Chính phủ, đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai quyết liệt, thiết thực, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng trên cơ sở rà soát, đơn giản hóa và rút ngắn quy trình, thủ tục, tăng cường ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số vào quy trình cấp tín dụng để đẩy nhanh tốc độ, thời gian xử lý đề nghị của khách hàng... đi đôi với việc tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, không nới lỏng các điều kiện cấp tín dụng để đảm bảo an toàn hoạt động, tiếp tục tiết giảm chi phí để phần đầu giảm lãi suất cho vay. Tổ chức triển khai các giải pháp ứng dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong hoạt động cho vay phục vụ nhu cầu đời sống, tiêu dùng của người dân; xem xét, quyết định theo thẩm quyền việc áp dụng giải pháp ứng dụng cơ sở dữ liệu dân cư trong đánh giá khách hàng vay do Bộ Công An cung cấp, bảo đảm hoạt động cho vay an toàn, hiệu quả. Phát triển đa dạng sản phẩm tín dụng ngân hàng phù hợp từng loại hình, nhu cầu sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp, nhất là đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã và các nhu cầu vay vốn chính đáng, hợp pháp phục vụ đời sống, tiêu dùng của người dân.

Tích cực, quyết liệt, đẩy mạnh triển khai Chương trình 120.000 tỷ đồng cho vay chủ đầu tư và người mua nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư; chương trình tín dụng 15.000 tỷ đồng cho vay lĩnh vực lâm sản, thủy sản; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng dầu, thương nhân phân phối xăng dầu tiếp cận nguồn vốn tín dụng phục vụ hoạt động kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện nghiêm các quy định của NHNN về lãi suất, phí cho vay... Rà soát, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về áp dụng lãi suất thả nổi không đúng quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động cấp tín dụng, chất lượng tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, nâng cao năng lực đánh giá, thẩm định tín dụng; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, quy định nội bộ trong hoạt động cấp tín dụng theo quy định. Thực hiện cho vay bằng ngoại tệ theo chủ trương của Chính phủ và NHNN về hạn chế tình trạng đô-la hóa trong nền kinh tế. Chấm dứt tình trạng cấp tín dụng tập trung vào một số doanh nghiệp, nhóm khách hàng lớn (đặc biệt là các khách hàng có liên quan đến lợi ích của chủ sở hữu ngân hàng).

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá việc sử dụng vốn vay, khả năng trả nợ của khách hàng, nhất là khách hàng thuộc lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, khách hàng và người có liên quan có dư nợ lớn, hạn chế nợ xấu phát sinh.

1.4. Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ được giao của ngành Ngân hàng tại các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kịp thời, minh bạch, đúng đối tượng. Tích cực triển khai các nhiệm vụ được giao tại: (i) Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 và Đề án những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu theo Quyết định 1408/QĐ-NHNN ngày 26/7/2023 của Thống đốc NHNN; (ii) Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ về tiếp tục đổi mới phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn 2045; phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh các vùng kinh tế.

1.5. Chủ động triển khai, tăng cường hoạt động kết nối ngân hàng – doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp. Chỉ đạo các chi nhánh TCTD phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; kịp thời báo cáo NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố, Hội sở chính của TCTD về các khó khăn, vướng mắc trong quan hệ tín dụng với khách hàng.

1.6. Tuân thủ các quy định về chế độ báo cáo thống kê của NHNN. Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin hoạt động ngoại hối, ngân hàng theo quy định của pháp luật và yêu cầu của NHNN. Báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong hoạt động tiền tệ, ngoại hối cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trên địa bàn và NHNN Việt Nam.

2. Triển khai phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; nâng cao năng lực quản trị, điều hành; phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng

2.1. Triển khai quyết liệt, hiệu quả phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt. Tập trung thực hiện các giải pháp tăng vốn điều lệ, nâng tỷ lệ an toàn vốn để tăng cường năng lực tài chính và an toàn hoạt động ngân hàng, nâng cao năng lực quản trị, điều hành.

Các TCTD yếu kém, ngân hàng thương mại được kiểm soát đặc biệt, ngân hàng nhận chuyển giao bắt buộc tập trung thực hiện phương án cơ cấu lại theo đúng quy định của pháp luật và chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền.

2.2. Các TCTD có vốn nhà nước xây dựng, trình NHNN phương án tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 và Nghị quyết số 11/NQ-CP và quy định của pháp luật để nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo hệ số CAR theo quy định của NHNN.

2.3. Đẩy mạnh, triển khai có hiệu quả công tác xử lý, thu hồi nợ xấu, tăng cường kỷ cương trong công tác xử lý, thu hồi nợ. Thực hiện quyết liệt các giải pháp để nâng cao chất lượng tín dụng, phòng ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh; phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro theo đúng quy định của pháp luật. Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đặc biệt là cơ quan Công an, Tòa án nhân dân, cơ quan Thi hành án các cấp

trong quá trình xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ nhằm bảo đảm thu hồi tối đa giá trị các khoản nợ, hạn chế tối đa tổn thất cho các TCTD, bảo đảm lợi ích hợp pháp của Nhà nước và các cổ đông. Phối hợp chặt chẽ với VAMC trong việc mua, bán và xử lý nợ xấu, trong đó tập trung tăng cường xử lý, thu hồi nợ xấu, tài sản bảo đảm của các khoản nợ xấu đã mua bằng trái phiếu đặc biệt.

2.4. Rà soát chặt chẽ các khoản lợi nhuận, chi phí dự kiến, các khoản phải thu, phải trả; thực hiện nghiêm các quy định về lãi, phí phải thu; bảo đảm lợi nhuận phản ánh đúng thực trạng, kết quả hoạt động kinh doanh của các TCTD. Chấn chỉnh công tác định giá tài sản bảo đảm; ban hành quy định về trách nhiệm đơn vị/cá nhân trong việc định giá tài sản bảo đảm nhằm đảm bảo giá trị định giá sát giá thị trường, đúng quy định pháp luật.

2.5. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và chỉ đạo của NHNN về đại lý bảo hiểm, cung cấp các dịch vụ liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là hành vi vi phạm trong hoạt động đại lý bảo hiểm.

2.6. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ đối với hoạt động của TCTD, các phòng/ban/bộ phận, đơn vị mạng lưới để bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát, nhất là hoạt động tự phát hiện, cảnh báo, kịp thời xử lý các hành vi vi phạm, hoạt động rủi ro tiềm ẩn của TCTD; chủ động rà soát, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong hoạt động của Ban kiểm soát; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo NHNN.

3. Phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại; thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; đảm bảo an ninh, an toàn công nghệ thông tin và hệ thống thanh toán.

3.1. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy TTKDTM theo Quyết định số 2006/QĐ-NHNN ngày 17/12/2021, tiếp tục nâng cấp, phát triển hạ tầng thanh toán, hoạt động an toàn, hiệu quả và mở rộng kết nối với các ngành, lĩnh vực để mở rộng hệ sinh thái số, đẩy mạnh cung ứng dịch vụ TTKDTM trong lĩnh vực công, hành chính công, nhất là các lĩnh vực y tế, giáo dục, thanh toán qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3.2. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo Chiến lược phát triển công nghệ thông tin ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến, mô hình kinh doanh sáng tạo để phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán, gia tăng tiện ích, trải nghiệm khách hàng trên nền tảng số hóa, kết nối, tích hợp liền mạch với các dịch vụ thuộc ngành, lĩnh vực khác để mở rộng hệ sinh thái số; đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật.

3.3. Tăng cường triển khai các giải pháp ứng dụng dữ liệu dân cư theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ và phối hợp với Bộ Công an tổ chức thực hiện Kế hoạch số 01/KHPH-BCA-NHNN.

3.4. Tiếp tục nâng cấp, phát triển hạ tầng thanh toán, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả và mở rộng kết nối với các ngành, lĩnh vực để mở rộng hệ sinh thái

số, đẩy mạnh cung ứng dịch vụ TTKDTM trong lĩnh vực công, hành chính công, nhất là các lĩnh vực y tế, giáo dục, thanh toán qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

3.5. Rà soát, hoàn thiện các quy trình, quy định nội bộ đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động thanh toán, quy định về phòng, chống rửa tiền và kịp thời tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo của NHNN; tăng cường công tác quản lý rủi ro trong hoạt động thanh toán nhằm ngăn ngừa, phát hiện, cảnh báo kịp thời các rủi ro để đảm bảo hoạt động thanh toán an toàn, thông suốt.

3.6. Triển khai đầy đủ phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo Nghị định 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 09/2020/TT-NHNN của NHNN; áp dụng những giải pháp, công nghệ tiên tiến và các tiêu chuẩn quốc tế về an ninh, an toàn bảo mật cho hệ thống công nghệ thông tin. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc ngăn ngừa, đấu tranh với tội phạm lừa đảo, chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng; báo cáo kịp thời NHNN những vấn đề phát sinh mất an ninh, an toàn trong quá trình cung ứng dịch vụ.

3.7. Chủ động nắm bắt và phản hồi kịp thời phản ánh của dư luận về những vấn đề phát sinh trong hoạt động thanh toán liên quan đến đơn vị mình. Thường xuyên thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn khách hàng sử dụng dịch vụ thanh toán an toàn, tuân thủ quy định của pháp luật; khuyến cáo, cảnh báo khách hàng về các phương thức, thủ đoạn tội phạm, các biện pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn và bảo mật trong hoạt động thanh toán, trung gian thanh toán.

4. Các nhiệm vụ trọng tâm khác

4.1. Chấp hành nghiêm túc các quy định, chỉ đạo của NHNN về giao nhận, bảo quản, vận chuyển, phân loại, tuyển chọn tiền, đảm bảo an toàn kho quỹ. Chủ động xây dựng kế hoạch thu, chi tiền mặt, cân đối cơ cấu mệnh giá chi cho khách hàng, đảm bảo giao dịch tiền mặt thông suốt, nhất là các dịp cuối năm.

Tăng cường công tác tự kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành các quy định về an toàn kho quỹ của các chi nhánh, phòng giao dịch trong hệ thống; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại và hoàn thiện quy trình, quy định nội bộ. Chủ động làm việc và phối hợp với cơ quan chức năng trong phòng, chống lụt bão, cháy nổ, xử lý trộm, cướp ngân hàng trên địa bàn.

4.2. Các TCTD, tổ chức tài chính, doanh nghiệp có vốn nhà nước và người đại diện vốn nhà nước thực hiện nghiêm các quy định và chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu trong quản lý, tổ chức hoạt động của đơn vị; chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng hiệu quả vốn nhà nước được giao.

4.3. Phối hợp với NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố tham gia tiếp xúc cử tri cùng Đoàn Đại biểu Quốc hội trên từng địa bàn để giải quyết, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan đến tiền tệ, ngân hàng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội từng địa phương và cả nước.

4.4. Tích cực chủ động truyền thông các chủ trương, cơ chế chính sách về điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng nói chung và của đơn vị mình nói riêng nhằm nâng cao sự hiểu biết và tạo sự đồng thuận của người dân,

xã hội. Trong đó, chú trọng truyền thông kịp thời, rõ ràng, đầy đủ, chính xác về các chính sách, sản phẩm, dịch vụ của TCTD đến công chúng.

Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức khách hàng trước rủi ro an ninh mạng, hoạt động gian lận, lừa đảo trên không gian mạng; hướng dẫn khách hàng về các kiến thức, kỹ năng sử dụng dịch vụ ngân hàng an toàn, hợp lý và giải đáp kịp thời các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng. Chủ động áp dụng các hình thức khuyến nghị, cảnh báo kịp thời, hiệu quả tới khách hàng về các phương thức, thủ đoạn gian lận, lừa đảo của tội phạm công nghệ cao.

Chủ động nắm bắt thông tin, vấn đề dư luận quan tâm đối với hoạt động của TCTD, kịp thời báo cáo NHNN các sự cố xảy ra để có phương án xử lý phù hợp. Tích cực tham gia triển khai các chương trình giáo dục tài chính để triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia và các Đề án của Chính phủ, góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng cho khách hàng nhằm bảo vệ quyền lợi và giảm thiểu rủi ro cho người sử dụng dịch vụ ngân hàng, tài chính.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các đơn vị thuộc NHNN trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chỉ thị này, báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị khi có yêu cầu của Văn phòng NHNN.

3. Văn phòng NHNN chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc NHNN theo dõi tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị, tổng hợp báo cáo Thống đốc NHNN và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01, Nghị quyết số 02.

4. Thủ trưởng các đơn vị thuộc NHNN, Chủ tịch hội đồng quản trị, Chủ tịch hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) TCTD thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Như điểm 4 mục V;
- Thủ tướng Chính phủ
và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam;
- Lưu: VP, Vụ PC, Vụ CSTT.

THỐNG ĐỐC

Nguyễn Thị Hồng